

Đợt 15

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 233/QĐ-TMDL

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp trình độ Sơ cấp Nghiệp vụ chế biến bánh
Năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 5689/QĐ-BGDĐT ngày 01/09/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội trên cơ sở Trường TH Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ kết quả Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trình độ sơ cấp Nghiệp vụ chế biến bánh năm học 2024 - 2025;

Căn cứ văn bản đề nghị công nhận tốt nghiệp ngày 12/5/2022 của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp đối với các học viên của khóa đào tạo sơ cấp Nghiệp vụ chế biến bánh năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp đối với 18 học viên hoàn thành chương trình đào tạo trình độ Sơ cấp Nghiệp vụ chế biến bánh năm học 2024 - 2025 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các học viên đủ điều kiện tốt nghiệp được cấp Chứng chỉ Sơ cấp Nghiệp vụ chế biến bánh theo quy định.

Điều 3. Phòng đào tạo, các đơn vị có liên quan và học viên được công nhận tốt nghiệp chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, PĐT.



HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Thị Thu Hà



Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2025

DANH SÁCH HỌC VIÊN TỐT NGHIỆP LỚP SƠ CẤP NGHIỆP VỤ CHẾ BIẾN BÁNH NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 233/QĐ-TMDL ngày 12 tháng 05 năm 2025)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Điểm kiểm tra Mô đun				Điểm Tổng kết	Xếp loại tốt nghiệp
						Lý thuyết chế biến bánh	Kỹ thuật sơ chế và bảo quản thực phẩm	Kỹ thuật chế biến bánh	Kỹ thuật chế biến món ăn trang miệng		
1	Lê Văn Anh	27/11/1986	Nam	Kinh	Quảng Bình	9.0	8.4	8.6	8.6	8.7	Giỏi
2	Trần Văn Cường	23/01/1986	Nam	Kinh	Nghệ An	8.4	7.8	8.7	8.6	8.4	Giỏi
3	Nguyễn Duy Duy	25/07/1988	Nam	Kinh	Hà Nội	9.0	7.6	8.6	8.7	8.5	Giỏi
4	Đỗ Đức Hà	13/07/1993	Nam	Kinh	Hải Phòng	9.0	9.0	8.1	8.4	8.6	Giỏi
5	Nguyễn Duy Hà	19/05/1983	Nam	Kinh	Quảng Bình	9.0	9.0	8.8	8.6	8.8	Giỏi
6	Nguyễn Thị Hương	25/04/1993	Nữ	Kinh	Vĩnh Phúc	9.0	8.4	8.8	9.0	8.8	Giỏi
7	Trần Thị Hiền	04/01/1995	Nữ	Kinh	Quảng Bình	8.4	8.4	8.8	8.1	8.4	Giỏi
8	Vũ Duy Hưng	02/08/1989	Nam	Kinh	Quảng Ninh	9.0	8.2	8.2	8.0	8.4	Giỏi
9	Võ Thị Trà Giang	04/07/1998	Nữ	Kinh	Quảng Nam	9.0	9.0	8.2	8.9	8.8	Giỏi
10	Hồ Văn Kiêm	20/12/1995	Nam	Kinh	Quảng Bình	8.4	7.8	8.0	8.0	8.1	Giỏi
11	Nguyễn Việt Lâm	15/11/1991	Nam	Kinh	Quảng Bình	8.4	8.4	8.2	8.3	8.3	Giỏi
12	Hồ Đức Mạnh	07/01/2000	Nam	Kinh	Quảng Bình	9.0	8.2	8.6	8.3	8.5	Giỏi
13	Hồ Đức Nam	26/12/1993	Nam	Kinh	Quảng Bình	8.4	8.4	8.0	8.7	8.4	Giỏi
14	Lưu Thị Hải Oanh	03/06/1987	Nữ	Kinh	Quảng Bình	9.0	8.4	8.2	8.6	8.5	Giỏi
15	Trần Văn Thảo	15/10/2002	Nam	Kinh	Quảng Bình	8.4	8.4	8.9	8.3	8.5	Giỏi
16	Ke Văn Thương	14/01/1991	Nam	Thái	Hòa Bình	8.4	8.3	8.5	8.6	8.5	Giỏi
17	Hồ Thị Xoa	16/06/1998	Nữ	Kinh	Quảng Bình	7.8	8.2	8.8	9.0	8.5	Giỏi
18	Lê Thị Hải Yến	16/09/1998	Nữ	Kinh	Quảng Bình	8.4	8.2	8.8	8.1	8.4	Giỏi

(Danh sách này gồm 18 học viên)